TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **07**/2023/HSST
Ngày 27/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Thu Hà
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Tường
Ông Vy Hoàng Hà

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Kim Thị Mai – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST–HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lô Văn V**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 29/12/2001 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản C, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lô Văn L và bà Lô Thị L; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2022 đến nay (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lô Văn V: Ông Nguyễn Thái Quỳnh – Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 2, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An (Có mặt)

+ Bị hại: Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Thuận Phong, Chi nhánh Nghệ An
Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đình Văn – Chức vụ: Giám đốc
Người đại diện theo ủy quyền: Chị Trần Thị Quỳnh Thương, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Khối 13, thị trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Có mặt)

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Bản Nhang Thắm, xã Châu Cường, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

2. Ông Võ Văn Chương, sinh năm 1969

Nơi cư trú: Khối Hợp Thành, thị trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

3. Anh Trương Văn Trung, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Bản Hợp Tiến, xã Châu Tiến, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

4. Chị Hà Thị Nhật, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Bản Poòng, xã Châu Hồng, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

5. Chị Lương Thị Biển, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Xóm Mường Ham, xã Châu Cường, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

6. Chị Nguyễn Thị Nhung, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Bản Phảy, xã Châu Hồng, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

7. Chị Phạm Thị Hiền, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Khối 3, thị trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

8. Bà Trương Thị Thanh Huyền, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Khối 11, thị trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

9. Ông Hà Huy Lập, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Khối 4, thị trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

10. Bà Nguyễn Thị Lộc, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Khối 8, thị trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

11. Chị Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Xóm Nhạ Nạt, xã Châu Cường, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

12. Anh Vi Văn Lợi, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Bản Nhang Thắm, xã Châu Cường, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

13. Chị Quang Thị Khảng, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Bản Nhọi, xã Châu Cường, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

14. Bà Sầm Thị Oanh, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Bản Nhang Thắm, xã Châu Cường, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

15. Chị Dương Thị Huệ, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Khối 11, thị trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

16. Bà Nguyễn Thị Liễu, sinh năm 1969

Nơi cư trú: Khối 17, thị trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

17. Chị Vi Thị Hoa, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Bản Lộc Tiến, xã Châu Tiến, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

18. Anh Vi Văn Cảnh, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Bản Lộc Tiến, xã Châu Tiến, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

19. Bà Vy Thị Hòa, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Xóm Na Hiêng, xa Châu Hồng, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

20. Bà Lê Thị Viên, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Xóm Na Hiêng, xã Châu Hồng, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

21. Anh Trần Thành Huy Hoàng, sinh năm 1994

Nơi cư trú:, Xóm Na Hiêng, xã Châu Hồng huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

22. Ông Nguyễn Hữu Đường, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Xóm Na Hiêng, xã Châu Hòng, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

23. Chị Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Xóm Na Lâu, xa Châu Lý, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lô Văn V là nhân viên giao hàng của Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Thuận Phong, chi nhánh Nghệ An (gọi tắt là Công ty Thuận Phong) với nhiệm vụ là nhận hàng từ công ty Thuận Phong, sau đó đi giao hành cho khách và thu tiền thu hộ, tiền phí về nộp lại công ty Thuận Phong vào cuối giờ làm mỗi ngày hoặc chậm nhất là đầu giờ làm việc của ngày hôm sau. Thời gian làm việc cho công ty Thuận Phong, từ ngày 13/12/2021 đến ngày 17/01/2022 Lô Văn V đã nhận từ công ty Thuận Phong 24 đơn hàng và đã giao cho khách hàng, thu tiền thu hộ và cước phí đầy đủ và 01 đơn hàng V nhận từ khách hàng để gửi đi, đã thu tiền cước phí gửi, với tổng số tiền thu hộ, cước phí là 27.153.000,đ. Tuy nhiên V đã không nộp số tiền này cho Công ty Thuận Phong mà tiêu sài cá nhân hết. Công ty Thuận Phong thấy nhiều đơn hàng đã giao cho V từ lâu nhưng không thấy Vệ nộp tiền thu hộ và cước phí cho Công ty nên đã yêu cầu V nộp lại tiền cho những đơn hàng giao thành công nhưng Vệlấy lý do là khách hàng chưa trả tiền hoặc chưa giao được hàng để khất lần với công ty. Đến ngày 17/01/2022 công ty Thuận Phong kiểm tra, phát hiện có 24 đơn hàng từ Vệ và 01 đơn hàng V nhận từ khách hàng để gửi đi, đã thu tiền thu hộ và cước phí với tổng số tiền là 27.153.000,đ. Công ty đã yêu cầu V trả số tiền trên và tạm đình chỉ công việc của V. Sau khi nghỉ việc tại công ty V không trả được tiền cho công ty Thuận Phong mà đi khỏi địa phương, công ty Thuận Phong liên lạc nhiều lần nhưng không có kết quả nên đã trình báo lên Công an huyện Quỳ Hợp yêu cầu điều tra, xử lý.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Hợp đã tạm giữ tài sản là 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 plus (Có đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu). Hiện tài sản trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp.

Về trách nhiệm dân sự:

Công ty Thuận Phong yêu cầu bị cáo Lô Văn V phải bồi thường tổng cộng số tiền 27.153.000,đ. Sau khi trừ đi tiền lương, tiền đặt cọc của Lô Văn V là 4.000.000,đ, Công ty Thuận Phong đã nhận lại số tiền 23.153.000,đ từ Lô

Văn V. Nay Công ty Thuận Phong không yêu cầu Lô Văn V phải bồi thường thêm. Các bên cam đoan chấm dứt phần dân sự.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS-QH ngày 13/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp truy tố bị cáo Lô Văn V về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Lô Văn V từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty Thuận Phong yêu cầu Lô Văn V phải thanh toán số tiền 27.153.000,đ, sau khi trừ tiền đặt cọc, tiền lương, Lô Văn V còn phải thanh toán số tiền 23.153.000,đ. Hiện nay Công ty Thuận Phong đã nhận đủ số tiền 23.153.000,đ nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, do đó đề nghị không xem xét; Về án phí: Bị cáo Lô Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Lô Văn V đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo bởi các yếu tố: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế; Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lô Văn V từ 04 đến 06 tháng tù.

Bị cáo Lô Văn V nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Chị Trần Thị Quỳnh Thương nhất trí như nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Thừa nhận Công ty Thuận Phong đã nhận đầy đủ số tiền 27.153.000,đ, nay Công ty Thuận Phong không yêu cầu bị cáo Vệ phải bồi thường thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về Tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được tại hồ sơ vụ án; Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận:

Trong thời gian từ ngày 13/12/2021 đến ngày 17/01/2022, Lô Văn V - là nhân viên của Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Thuận Phong, Chi nhánh Nghệ An đã nhận từ Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Thuận Phong 24 đơn hàng và đã giao thành công cho khách hàng, thu tiền thu hộ, cước phí đầy đủ và 01 đơn hàng Lô Văn V nhận từ khách hàng để gửi đi, đã thu tiền cước phí, với tổng số tiền thu hộ, cước phí là 27.153.000,đ. Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Thuận Phong đã yêu cầu Lô Văn V giao nộp lại số tiền 27.153.000,đ, tuy nhiên mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng Lô Văn V cố tình không giao nộp lại số tiền trên mà bỏ trốn.

Hành vi trên của Lô Văn V đã phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo Lô Văn V là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, tổ chức, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lô Văn V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lô Văn V có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường thiệt hại; Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự cho bị cáo. Đó là các tình tiết cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Thuận Phong đã nhận đủ số tiền 27.153.000,đ từ bị cáo Lô Văn V, nay Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Thuận Phong không yêu cầu bị cáo Lô Văn V phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Lô Văn V là lao động phổ thông, không có thu nhập ổn định, không có tài sản giá trị. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lô Văn V.

[6] Vật chứng vụ án: Điện thoại di động thuộc sở hữu của bị cáo Lô Văn V, do không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Lô Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lô Văn V phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt Lô Văn V **07** (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/10/2022

2. Vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho Lô Văn V 01 chiếc điện thoại di động I phone 8 Plus (Chi tiết được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 14/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lô Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại; vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
-VKSND huyện Quỳ Hợp;
- Công an huyện Quỳ Hợp;
- Thi hành án dân sự;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

Trương Thị Thu Hà